

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

Số: 2630/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Lâm Đồng, ngày 29 tháng 11 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH
**Về việc ban hành Kế hoạch phát triển thương mại điện tử
tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2016 – 2020**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 52/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về thương mại điện tử;

Căn cứ Quyết định số 07/2015/QĐ-TTg ngày 02 tháng 3 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế quản lý và thực hiện Chương trình phát triển quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1563/QĐ-TTg ngày 08 tháng 8 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch tổng thể phát triển thương mại điện tử giai đoạn 2016-2020;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 1786/TTr-SCT ngày 18 tháng 11 năm 2016;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2016 – 2020.

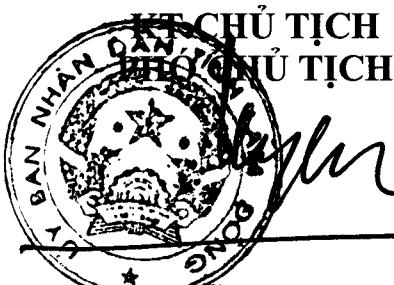
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Công Thương; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- TTTU, TTHĐND Tỉnh (để bc);
- Chủ tịch, các PCT tỉnh;
- Như điều 3;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



Nguyễn Văn Yên

KẾ HOẠCH

Phát triển thương mại điện tử tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2016 – 2020 (*Ban hành kèm theo Quyết định số 67/QĐ-UBND ngày 09/11/2016 của UBND tỉnh Lâm Đồng*)

I. Mục tiêu

1. Mục tiêu chung

Xây dựng và triển khai đồng bộ các giải pháp để phát triển thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng phù hợp với tình hình phát triển chung của cả nước, đưa thương mại điện tử trở thành hoạt động phổ biến, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh Lâm Đồng trong hội nhập quốc tế.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Về quy mô thị trường thương mại điện tử

- 15% - 20% dân số tỉnh tham gia mua sắm trực tuyến, với giá trị mua hàng trực tuyến đạt trung bình 350 USD/người/năm.

- Doanh số thương mại điện tử B2C (doanh nghiệp với người tiêu dùng) tăng 5% - 10%/năm.

- Thương mại điện tử xuyên biên giới phát triển nhanh, phục vụ thiết thực hoạt động xuất nhập khẩu. Giao dịch thương mại điện tử B2B (doanh nghiệp với doanh nghiệp) chiếm 10% - 15% kim ngạch xuất nhập khẩu vào năm 2020.

2.2. Về ứng dụng thương mại điện tử trong doanh nghiệp

- 45% - 50% doanh nghiệp có trang thông tin điện tử, cập nhật thường xuyên thông tin giới thiệu và bán sản phẩm của doanh nghiệp.

- 50% doanh nghiệp thực hiện đặt hàng hoặc nhận đơn đặt hàng thông qua các ứng dụng, website thương mại điện tử.

- 100% các siêu thị, trung tâm mua sắm và cơ sở phân phối hiện đại có thiết bị chấp nhận thanh toán (POS) và cho phép người tiêu dùng thanh toán không dùng tiền mặt khi mua hàng.

- 70% các đơn vị cung cấp dịch vụ điện, nước, viễn thông và truyền thông chấp nhận thanh toán hóa đơn của cá nhân, hộ gia đình qua các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt.

- 30% cơ sở kinh doanh phát triển các kênh giao dịch điện tử phục vụ người tiêu dùng.

2.3. Về ứng dụng thương mại điện tử trong cơ quan nhà nước

- 100% các dịch vụ công trực tuyến cơ bản được cung cấp trực tuyến ở mức độ 3 vào năm 2020.

- 50% dịch vụ công liên quan đến xuất nhập khẩu được cung cấp trực tuyến mức độ 4 vào năm 2020.

- 30% dịch vụ công liên quan tới thương mại và hoạt động sản xuất kinh doanh được cung cấp trực tuyến ở mức độ 4 vào năm 2020.

- 100% các thông tin trong quá trình lựa chọn nhà thầu, thực hiện hợp đồng được đăng tải công khai trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, 50% gói thầu mua sắm công được thực hiện trực tuyến trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

- Toàn bộ các thủ tục hành chính theo Cơ chế một cửa được triển khai dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến cấp độ 4.

- Kết nối đầy đủ cơ chế một cửa ASEAN và sẵn sàng kết nối, trao đổi thông tin với các đối tác thương mại ngoài ASEAN để tạo thuận lợi cho hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam và tăng cường kiểm soát đối với hàng nhập khẩu.

II. Các nội dung triển khai

1. Hoàn thiện thể chế về thương mại điện tử

- Rà soát, bổ sung và ban hành các chính sách, văn bản quy phạm pháp luật tạo điều kiện cho sự phát triển lành mạnh của thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

- Xây dựng, kiện toàn bộ máy thực hiện công tác quản lý nhà nước về thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh.

2. Tuyên truyền, phổ biến kiến thức, tập huấn, đào tạo nâng cao nghiệp vụ về thương mại điện tử

a) Tuyên truyền, phổ biến kiến thức chung; chính sách, pháp luật về thương mại điện tử để nâng cao nhận thức của cộng đồng về thương mại điện tử thông qua các hoạt động truyền thông trên báo giấy, báo điện tử, truyền hình, ấn phẩm, mạng xã hội và các hình thức khác.

b) Tổ chức các hội nghị, hội thảo chuyên đề, diễn đàn về thương mại điện tử để tạo cơ hội gặp gỡ, trao đổi, đối thoại giữa cơ quan quản lý nhà nước và doanh nghiệp, giữa doanh nghiệp và chuyên gia,... về các vấn đề liên quan đến thương mại điện tử.

c) Tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, nghiệp vụ về thương mại điện tử cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác quản lý nhà nước về thương mại điện tử (thanh tra, quản lý thị trường, công an, viện kiểm sát, tòa án); phổ biến kiến thức về thương mại điện tử, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước và giải quyết các tranh chấp, xử lý vi phạm các hoạt động thương mại điện tử trên môi trường trực tuyến,...

d) Tổ chức các chương trình đào tạo, tập huấn ngắn hạn cho doanh nghiệp về thương mại điện tử theo các chủ đề chuyên sâu, giới thiệu tư vấn cho doanh nghiệp triển khai quy trình bán hàng trực tuyến, quy trình kinh doanh theo các

mô hình B2B và B2C, cách thức tích hợp công cụ thanh toán trực tuyến, cách thức quảng bá, marketing hiệu quả cho website,...

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.
- Cơ quan chủ trì: Sở Công thương.
- Cơ quan phối hợp: Cục thương mại điện tử và công nghệ thông tin – Bộ Công Thương, Hiệp hội Thương mại điện tử Việt Nam, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Sở Thông tin và Truyền thông, UBND các huyện, thành phố thuộc tỉnh.

3. Cung cấp trực tuyến các dịch vụ công

a) Cung cấp trực tuyến từ mức độ 3 trở lên toàn bộ các thủ tục đăng ký kinh doanh, đăng ký đầu tư và các thủ tục khác liên quan tới hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

- Thời gian thực hiện: đến năm 2020.
- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành trên địa bàn tỉnh; UBND các huyện, thành phố thuộc tỉnh.

b) Hướng tới cung cấp dịch vụ công trực tuyến tích hợp các công cụ chữ ký số, xác thực chữ ký số nhằm đảm bảo an toàn, bảo mật.

- Thời gian thực hiện: đến năm 2020.
- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành trên địa bàn tỉnh; UBND các thành phố và huyện thuộc tỉnh.

c) Thực hiện hoá đơn điện tử theo hướng dẫn của Bộ Tài chính, Cục thuế Lâm Đồng hướng dẫn các doanh nghiệp vừa và nhỏ thực hiện hoá đơn điện tử theo quy định; triển khai dịch vụ kê khai thuế qua mạng và nộp thuế điện tử; cấp mã số tự động cho doanh nghiệp và thu lệ phí trước bạ ô tô, xe máy bằng phương thức điện tử.

- Thời gian thực hiện: đến năm 2020.
- Cơ quan chủ trì: Cục thuế.
- Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính và các sở, ban, ngành trên địa bàn tỉnh; UBND các huyện, thành phố thuộc tỉnh, các doanh nghiệp.

d) Giám sát, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện cung cấp thông tin liên quan đến việc thực hiện các gói thầu mua sắm công trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia theo quy định của Luật Đấu thầu.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.
- Cơ quan chủ trì: Sở Kế hoạch & Đầu tư.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành trên địa bàn tỉnh; UBND các huyện, thành phố thuộc tỉnh, các doanh nghiệp.

e) Kết nối đầy đủ cơ chế một cửa ASEAN và sẵn sàng kết nối trao đổi thông tin với các đối tác thương mại ngoài ASEAN để tạo thuận lợi cho hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam và tăng cường kiểm soát đối với hàng nhập khẩu.

- Thời gian thực hiện: đến năm 2020.

- Cơ quan chủ trì: Chi cục Hải quan Đà Lạt.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành trên địa bàn tỉnh; UBND các thành phố và huyện thuộc tỉnh, các doanh nghiệp.

4. Hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng thương mại điện tử

a) Xây dựng cổng thông tin cơ sở dữ liệu các doanh nghiệp của tỉnh Lâm Đồng.

b) Hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng website thương mại điện tử, tham gia các sàn giao dịch thương mại điện tử uy tín trong nước và thế giới. Việc hỗ trợ sẽ ưu tiên thực hiện đối với các doanh nghiệp trong một số ngành sản xuất và dịch vụ chính, các ngành hàng xuất khẩu chủ lực nhằm tăng cường khả năng phân phối và lưu thông hàng hoá, nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp, từ đó nhân rộng các mô hình ứng dụng thương mại điện tử thành công sang các lĩnh vực khác.

c) Hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng các giải pháp ứng dụng thương mại điện tử phù hợp (xây dựng hồ sơ năng lực, marketing trực tuyến, bán hàng trực tuyến, các phần mềm quản lý trong hoạt động sản xuất, kinh doanh,...).

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

- Cơ quan chủ trì: Sở Công thương.

- Cơ quan phối hợp: Cục thương mại điện tử và công nghệ thông tin – Bộ Công Thương; Hiệp hội Thương mại điện tử Việt Nam; Sở Thông tin & Truyền thông và các sở, ban, ngành trên địa bàn tỉnh; UBND các huyện, thành phố thuộc tỉnh, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh Lâm Đồng, Hội doanh nghiệp trẻ tỉnh Lâm Đồng.

5. Phát triển và ứng dụng các công nghệ mới trong thương mại điện tử

a) Xây dựng đề án và hỗ trợ doanh nghiệp, cá nhân khởi nghiệp bằng các mô hình kinh doanh thương mại điện tử mới, ứng dụng công nghệ tiên tiến.

b) Phát triển các sản phẩm, giải pháp để hỗ trợ doanh nghiệp triển khai ứng dụng thương mại điện tử trong từng công đoạn của chu trình kinh doanh.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

- Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Cơ quan phối hợp: các sở, ban, ngành trên địa bàn tỉnh; UBND các huyện, thành phố thuộc tỉnh,...

6. Hợp tác quốc tế

a) Tham gia hoạt động hợp tác về thương mại điện tử tại các tổ chức kinh tế thương mại quốc tế và khu vực, các tổ chức hợp tác đa phương và song phương.

b) Thiết lập cơ chế hợp tác song phương về thương mại điện tử với một số đối tác thương mại lớn trong khu vực nhằm thúc đẩy hoạt động đầu tư, kinh doanh thương mại điện tử với những thị trường trọng điểm.

- Thời gian thực hiện: Đến năm 2020.
- Cơ quan chủ trì: Sở Công thương, Sở Ngoại vụ
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố thuộc tỉnh.

7. Nâng cao chất lượng công tác quản lý về thương mại điện tử

a. Trang bị các phương tiện hiện đại để hỗ trợ việc theo dõi, giám sát, giải quyết tranh chấp, xử lý vi phạm các hoạt động thương mại điện tử trên môi trường trực tuyến.

b. Xây dựng các tiêu chí, xây dựng kế hoạch và tổ chức hoạt động khảo sát, thống kê, báo cáo, đánh giá tình hình hoạt động thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng làm cơ sở xây dựng các giải pháp quản lý và phát triển thương mại điện tử phù hợp.

c. Tổ chức các đợt học tập kinh nghiệm quản lý nhà nước về thương mại điện tử, tham gia các khóa tập huấn ngắn hạn để nâng cao năng lực quản lý và phát triển thương mại điện tử.

- Thời gian thực hiện: hàng năm.
- Cơ quan chủ trì: Sở Công Thương.

- Cơ quan phối hợp: Cục Thương mại điện tử và Công nghệ thông tin – Bộ Công thương, Hiệp hội Thương mại điện tử Việt Nam, Sở Thông tin và Truyền thông Lâm Đồng, Cục Thống kê, UBND các huyện, thành phố, các Hiệp hội doanh nghiệp và các doanh nghiệp trên địa bàn,...

III. Kinh phí thực hiện

Dự kiến tổng kinh phí thực hiện Kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2016 – 2020: 3.250.000.000 đồng.

Trong đó:

1. Ngân sách Trung ương: 2.044.000.000 đồng.
(Thuộc Chương trình phát triển TMĐT quốc gia).
2. Ngân sách địa phương: 1.036.000 đồng.

Từ nguồn vốn sự nghiệp (bao gồm kinh phí đối ứng tham gia Đề án TMĐT quốc gia và triển khai các hoạt động khác tại địa phương hàng năm).

3. Huy động xã hội hóa: 170.000.000 đồng.

(Chi tiết theo phụ lục đính kèm)

IV. Tổ chức thực hiện

1. Sở Công thương:

a) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch này.

b) Phối hợp với Cục thương mại điện tử và Công nghệ thông tin – Bộ Công Thương và các đơn vị có liên quan xây dựng và triển khai kế hoạch phát triển thương mại điện tử hàng năm; thực hiện lồng ghép với các đề án, chương trình phát triển thương mại điện tử quốc gia nhằm thực hiện có hiệu quả kế hoạch này.

c) Xây dựng các kế hoạch chi tiết hàng năm và dự toán ngân sách hàng năm cho phát triển thương mại điện tử.

d) Làm việc với Bộ Công Thương đề nghị hỗ trợ kinh phí để thực hiện kế hoạch; chủ động huy động các nguồn vốn của các doanh nghiệp, tổ chức trong quá trình triển khai kế hoạch.

e) Kiểm tra, đánh giá, giám sát việc thực hiện Kế hoạch này; định kỳ hàng năm và đột xuất tổng hợp và xây dựng báo cáo theo gửi UBND tỉnh và Bộ Công Thương theo quy định; đề xuất các điều chỉnh nội dung Kế hoạch cho phù hợp với tình hình phát triển thương mại điện tử trong tỉnh.

2. Sở Thông tin và Truyền thông:

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị liên quan triển khai việc phát triển hạ tầng internet phục vụ phát triển thương mại điện tử; xây dựng và đẩy mạnh các biện pháp khuyến khích đầu tư và chuyển giao công nghệ hỗ trợ thương mại điện tử;

- Phối hợp với Sở Công Thương hỗ trợ các sở, ngành, địa phương, doanh nghiệp và người dân trong tỉnh ứng dụng công nghệ thông tin và thương mại điện tử; đào tạo, tập huấn về công nghệ thông tin phục vụ ứng dụng thương mại điện tử;

- Hướng dẫn triển khai các vấn đề về an toàn trong giao dịch điện tử, chữ ký số, chứng thực điện tử, các chuẩn trao đổi dữ liệu; triển khai đồng bộ chương trình này với các chiến lược, quy hoạch, đề án, chương trình phát triển công nghệ thông tin và truyền thông trên địa bàn tỉnh, gắn kết phát triển thương mại điện tử với chính phủ điện tử;

- Phối hợp với công an tỉnh thực hiện các biện pháp an toàn thông tin trong giao dịch thương mại điện tử.

3. Sở Tài chính: Tham mưu, cân đối nguồn vốn đối ứng ngân sách tỉnh hàng năm để đảm bảo nguồn vốn thực hiện chương trình.

4. Công an tỉnh: Phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan phát triển công nghệ thông tin đáp ứng các yêu cầu công tác kiểm tra, kiểm soát, an ninh, an toàn thông tin trong thương mại điện tử.

5. Các sở, ban, ngành liên quan: căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm phối hợp với Sở Công thương thực hiện kế hoạch này.

6. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thuộc tỉnh: Căn cứ nội dung của chương trình, phối hợp với Sở Công Thương xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện việc tuyên truyền, phổ biến, đào tạo, tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức, doanh nghiệp, và người dân trên địa bàn quản lý.

7. Cục thuế tỉnh, Ngân hàng nhà nước Việt Nam chi nhánh Lâm Đồng và Chi cục Hải quan Đà Lạt: chủ động phối hợp và xây dựng kế hoạch phát triển dịch vụ điện tử thuộc ngành, lĩnh vực nhằm thúc đẩy thương mại điện tử phát triển.

8. Các doanh nghiệp: tích cực tham gia các chương trình, dự án của các cơ quan nhà nước; chủ động xây dựng và nâng cao hiệu quả ứng dụng thương mại điện tử trong sản xuất, kinh doanh./.



DỰ TOÁN KINH PHÍ THIẾU KHAI KẾ HOẠCH THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ TỈNH LÂM ĐỒNG GIAI ĐOẠN 2016 - 2020



Phụ lục

(Lưu hành kèm theo Quyết định số 267/QĐ-UBND ngày 29/11/2016)

| TT | Nội dung | Số lượng/năm | 2017 | | | | | | 2018 | | | | | | 2019 | | | | | | 2020 | | | | | | Tổng 5 năm | |
|-----|--|--------------|-------|------|------|-------|------|------|-------|------|------|-------|------|------|-------|------|------|-------|------|------|------|------|----|------|------|----|------------|--|
| | | | NSTW | NSDP | DN | NSTW | NSDP | DN | NSTW | NSDP | DN | | |
| I | Tuyên truyền, phổ biến kiến thức chung; chính sách, pháp luật về thương mại điện tử trên các phương tiện thông tin truyền thông | - | 80 | - | - | 80 | - | - | 80 | - | - | 80 | - | - | 80 | - | - | 80 | - | - | 320 | - | - | - | - | - | | |
| 1,1 | Tổ chức hội nghị, hội thảo chuyên đề, đối thoại, diễn đàn, các lớp đào tạo, tập huấn, ... về các vấn đề liên quan đến thương mại điện tử | 01 chuyên đề | 30 | | | 30 | | | 30 | | | 30 | | | 30 | | | 30 | | | 120 | - | - | - | - | - | | |
| 1,2 | Hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng thương mại điện tử | 01 lớp/năm | 50 | | | 50 | | | 50 | | | 50 | | | 50 | | | 50 | | | 200 | - | - | - | - | - | | |
| II | Hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng website thương mại điện tử | 05 DN/năm | 105 | 30 | 15 | 105 | 30 | 15 | 105 | 30 | 15 | 105 | 30 | 15 | 105 | 30 | 15 | 105 | 30 | 15 | 420 | 120 | 60 | 60 | 60 | 60 | | |
| 2,1 | Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các sàn giao dịch thương mại uy tín trong nước và quốc tế | 05 DN/năm | 122,5 | 35 | 17,5 | 122,5 | 35 | 17,5 | 122,5 | 35 | 17,5 | 122,5 | 35 | 17,5 | 122,5 | 35 | 17,5 | 122,5 | 35 | 17,5 | 490 | 140 | 70 | 70 | 70 | 70 | | |

